**GIỚI THIỆU**

**1. QUY ĐỊNH SỐ 96-QĐ/TW NGÀY 2/2/2023 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ VIỆC LẤY PHIẾU TÍN NHIỆM ĐỐI VỚI CHỨC DANH, CHỨC VỤ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ TRONG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ**

**2. NGHỊ QUYẾT SỐ 96/2023/QH15 NGÀY 23/6/2023 VỀ VIỆC LẤY PHIẾU TÍN NHIỆM, BỎ PHIẾU TÍN NHIỆM ĐỐI VỚI NGƯỜI GIỮ CHỨC VỤ DO QUỐC HỘI, HĐND BẦU HOẶC PHÊ CHUẨN**

**Nội dung thứ nhất:**

**I. LẤY PHIẾU TÍN NHIỆM ĐỐI VỚI CÁC CHỨC DANH, CHỨC VỤ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ TRONG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ THEO QUY ĐỊNH 96-QĐ/TW**

Lấy phiếu tín nhiệm là nội dung quan trọng trong đánh giá cán bộ. Việc lấy phiếu tín nhiệm được thực hiện đối với chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị. Qua từng thời kỳ, quy định về việc lấy phiếu tín nhiệm được quan tâm, sửa đổi để dần hoàn thiện và đáp ứng tốt hơn yêu cầu thực tiễn.

Thực hiện chủ trương của Đảng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Góp phần đánh giá uy tín và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của cán bộ, giúp cán bộ “tự soi”, “tự sửa”, “tiếp tục phấn đấu, rèn luyện trong công tác; là cơ sở quan trọng để cấp ủy, tổ chức đảng đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ, nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, quản lý, giám sát cán bộ. Đồng thời, trong công tác cán bộ, việc tổ chức lấy phiếu tín nhiệm phải thực hiện nghiêm theo đúng quy định của Đảng và các văn bản có liên quan, bảo đảm thực chất, góp phần tăng cường niềm tin của cán bộ đản viên và nhân dân đối với Đảng.

Gần đây nhất, ngày 02/02/2023 Bộ Chính trị đã ban hành Quy định số 96-QĐ/TW về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị, thay thế cho Quy định số Quy định số 262-QĐ/TW ngày 8/10/2014.

**II. MỘT SỐ ĐIỂM MỚI VỀ VIỆC LẤY PHIẾU TÍN NHIỆM THEO QUY ĐỊNH SỐ 96 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ**

Quy định số 96-QĐ/TW về cơ bản giữ nguyên như Quy định 262, gồm có 3 chương, 12 điều; bổ sung, hoàn chỉnh 5 phụ lục. Qua đó, bảo đảm sự thống nhất về thành phần, Danh mục hồ sơ, mẫu Báo cáo của người được lấy phiếu tín nhiệm, mẫu Phiếu tín nhiệm, mẫu Báo cáo kết quả phiếu tín nhiệm; giúp các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị dễ làm, dễ thực hiện hơn.

- Chương I: Có 2 điều, quy định về quan điểm, nguyên tắc (Điều 1); Mục đích, yêu cầu (Điều 2).

- Chương II: Có 2 Điều quy định về phạm vi, đối tượng lấy phiếu tín nhiệm và thành phần ghi phiếu tín nhiệm (Điều 3); Thời điểm lấy phiếu tín nhiệm (Điều 4)

- Chương III: Có 8 Điều quy định về tiêu chí lấy phiếu tín nhiệm (Điều 5); Phiếu tín nhiệm, cách ghi phiếu và tổng hợp kết quả (Điều 6); Trách nhiệm của tập thể và cá nhân trong lấy phiếu tín nhiệm (Điều 7 - *Bao gồm: trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, trách nhiệm của cơ quan tham mưu về tổ chức, cán bộ, trách nhiệm của người được lấy phiếu, trách nhiệm của người ghi phiếu*); Xây dựng kế hoạch lấu phiếu tín nhiệm (Điều 8); Quy trình lấy phiếu tín nhiệm (Điều 9); Công khai kết quả phiếu tín nhiệm (Điều 10); Sử dụng kết quả phiếu tín nhiệm (Điều 11); Tổ chức thực hiện (Điều 12).

Sau đây là một số điểm mới của Quy định 96-QĐ/TW:

**1. Bổ sung một điều quy định về mục đích, yêu cầu của việc lấy phiếu tín nhiệm (Điều 2), bao gồm:**

(1) Thực hiện chủ trương của Đảng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

(2) Góp phần đánh giá uy tín và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của cán bộ; giúp cán bộ "tự soi", "tự sửa", tiếp tục phấn đấu, rèn luyện trong công tác; là cơ sở quan trọng để cấp uỷ, tổ chức đảng đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ; nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, quản lý, giám sát cán bộ.

(3) Quá trình tổ chức lấy phiếu tín nhiệm phải thực hiện nghiêm theo quy định này và các văn bản liên quan, bảo đảm thực chất, góp phần tăng cường niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với Đảng.

**2. Về sử dụng kết quả phiếu tín nhiệm (Điều 11)**

Quy định 96-QĐ/TW đã bổ sung khá đầy đủ, cập nhật, đồng bộ hóa với các quy định của Đảng sau Đại hội XIII.

(1). Quy định 96-QĐ/TW đã khẳng định “Kết quả phiếu tín nhiệm được sử dụng để đánh giá cán bộ, làm cơ sở cho công tác quy hoạch, điều động, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, miễn nhiệm và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ”.

Ở quy định 262, “kết quả phiếu tín nhiệm được sử dụng để tham khảo trong đánh giá cán bộ” thì nay ở Quy định số 96 là để “đánh giá” chứ không phải chỉ là một kênh để tham khảo trong đánh giá cán bộ. Điều này có ý nghĩa rất quan trọng vì đánh giá giá cán bộ vẫn luôn là khâu khó, thậm chí bị coi là khâu “yếu” trong công tác cán bộ của Đảng.

(2). Quy định 262-QĐ/TW có nêu “Những trường hợp có trên 50% số phiếu tín nhiệm thấp cần được xem xét đưa ra khỏi danh sách quy hoạch các chức vụ cao hơn khi rà soát, bổ sung quy hoạch và xem xét bố trí, sắp xếp công tác phù hợp”.

Quy định 96-QĐ/TW làm rõ hơn “Những trường hợp có trên 50% nhưng dưới 2/3 số phiếu tín nhiệm thấp thì cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ đưa ra khỏi quy hoạch các chức vụ cao hơn; xem xét cho thôi giữ chức vụ đang đảm nhiệm, bố trí công tác khác hoặc cho từ chức hoặc tiến hành bỏ phiếu tín nhiệm theo quy định”.

Như vậy, trước đây “việc đưa ra khỏi danh sách quy hoạch các chức vụ cao hơn” chỉ được tiến hành “khi rà soát, bổ sung quy hoạch” thì nay “cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ đưa ra khỏi quy hoạch các chức vụ cao hơn” chứ không đợi đến khi rà soát, bổ sung quy hoạch.

Quy định 96-QĐ/TW thay cụm từ mang tính chung chung của Quy định 262-QĐ/TW là “xem xét bố trí, sắp xếp công tác phù hợp” bằng cụm từ rất rõ ràng, cụ thể “xem xét cho thôi giữ chức vụ đang đảm nhiệm, bố trí công tác khác hoặc cho từ chức hoặc tiến hành bỏ phiếu tín nhiệm theo quy định”.

(3) Quy định 262-QĐ/TW quy định: “Những trường hợp có từ 2/3 số phiếu tín nhiệm thấp trở lên cần kịp thời xem xét, nếu xét thấy không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ thì cho từ chức hoặc cho thôi giữ chức vụ để bố trí công tác khác, không chờ hết nhiệm kỳ, hết tuổi công tác”

Tại Quy định 96-QĐ/TW đã nêu rõ: “Những trường hợp có từ 2/3 số phiếu tín nhiệm thấp trở lên thì cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ thực hiện miễn nhiệm chức vụ đang đảm nhiệm và bố trí công tác khác (thấp hơn) mà không chờ đến hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm”.

Như vậy, trước đây “Những trường hợp có từ 2/3 số phiếu tín nhiệm thấp trở lên cần kịp thời xem xét, nếu xét thấy không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ thì cho từ chức hoặc cho thôi giữ chức vụ để bố trí công tác khác” thì nay “Những trường hợp có từ 2/3 số phiếu tín nhiệm thấp trở lên thì cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ thực hiện miễn nhiệm chức vụ đang đảm nhiệm và bố trí công tác khác (thấp hơn) mà không chờ đến hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm”.

Đây là điểm rất mới, thể hiện tính rõ ràng, khả thi và đồng bộ hóa các quy định của Đảng. Trước đây, Quy định số 260-QĐ/TW ngày 02-10-2009 về việc thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức của cán bộ đã có các hình thức cho từ chức hoặc cho thôi giữ chức vụ. Trong đó, cho thôi giữ chức vụ được định nghĩa “là việc cấp có thẩm quyền quyết định cho cán bộ chấm dứt chức vụ để nhận nhiệm vụ khác hoặc nghỉ để chữa bệnh. Việc thôi giữ chức vụ gắn với yếu tố khách quan”.

Hiện nay, Quy định số 41-QĐ/TW ngày 03-11-2021 của Bộ Chính trị về việc miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ chỉ còn các hình thức miễn nhiệm và từ chức nên việc Quy định 96-QĐ/TW quy định: “Những trường hợp có từ 2/3 số phiếu tín nhiệm thấp trở lên thì cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ thực hiện miễn nhiệm chức vụ đang đảm nhiệm và bố trí công tác khác (thấp hơn) mà không chờ đến hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm” thể hiện tính cập nhật, đồng bộ cũng như sự nghiêm khắc của Đảng trong công tác cán bộ.

 **3. Về phạm vi, đối tượng lấy phiếu tín nhiệm và thành phần ghi phiếu tín nhiệm (Điều 3), thời điểm lấy phiếu tín nhiệm (Điều 4)**

Phạm vi, đối tượng lấy phiếu tín nhiệm là cán bộ giữ chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý của các tổ chức, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị từ Trung ương đến cấp có đơn vị trực thuộc; Quy định 96 nêu rõ không thực hiện lấy phiếu tín nhiệm đối với cán bộ đã có thông báo nghỉ công tác chờ nghỉ hưu hoặc được bổ nhiệm, bầu cử trong năm lấy phiếu.

 Hội nghị lấy phiếu tín nhiệm chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

Việc lấy phiếu tín nhiệm được tiến hành định kỳ vào năm thứ 3 (năm giữa nhiệm kỳ đại hội đảng bộ các cấp). Cụ thể: Lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do Quốc hội, hội HĐND các cấp bầu hoặc phê chuẩn thực hiện theo quy định của Quốc hội; các chức danh do Ban Chấp hành Trung ương Đảng bầu thực hiện theo chương trình làm việc của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; các chức danh lãnh đạo cấp ủy địa phương tiến hành sau khi lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do HĐND các cấp bầu; các chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý khác tiến hành sau sơ kết 6 tháng đầu năm của năm thứ 3 giữa nhiệm kỳ đại hội đảng bộ các cấp.

 **4. Về tiêu chí lấy phiếu tín nhiệm (Điều 5)**

Quy định số 262 năm 2014 quy định 02 nội dung, gồm phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và năng lực thực tiễn.

Quy định số 96 quy định 2 tiêu chí lấy phiếu tín nhiệm, bao gồm: Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật cũng như kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao (tính từ đầu nhiệm kỳ đến thời điểm lấy phiếu).

*Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật*, Quy định 96 nhấn mạnh tiêu chí về lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị trong thực hiện chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước; giữ gìn phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống… Bên cạnh đó là ý thức tổ chức kỷ luật, việc chấp hành các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình… Một nội dung lấy phiếu tín nhiệm khác trong tiêu chí này còn có kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chủ trương của Đảng về đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, những điều đảng viên không được làm và trách nhiệm nêu gương; sự gương mẫu của bản thân và vợ, chồng, con trong việc chấp hành chính sách, pháp luật của nhà nước.

*Về tiêu chí "kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao*", Quy định 96 nhấn mạnh yếu tố tính năng động, đổi mới, sáng tạo, quyết đoán, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao; kết quả lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ... giúp cho người ghi phiếu có thể căn cứ vào đó để đánh giá mức độ tín nhiệm đối với người được lấy phiếu tín nhiệm, cụ thể như sau:

**5. Về xây dựng kế hoạch lấy phiếu tín nhiệm (Điều 8)**

 Theo quy định 96, các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định, trong đó xác định cụ thể: Mục đích, yêu cầu, số lượng và chức danh lấy phiếu tín nhiệm, thành phần ghi phiếu tín nhiệm đối với từng chức danh, việc công khai và sử dụng kết quả phiếu tín nhiệm; phân công tổ chức thực hiện… phù hợp với đặc điểm tình hình của địa phương, cơ quan, đơn vị. Đây là điểm mới so với Quy định 262 trước đây.

 **6. Về Quy trình lấy phiếu tín nhiệm đối với với các chức danh cấp ủy và chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị (Điều 6)**

Ở quy định cũ chia làm ba nhóm cán bộ lấy phiếu tín nhiệm (gồm Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư; ủy viên ban thường vụ cấp ủy các cấp và các chức danh cán bộ khác) thì quy định 96 mới chỉ chia làm hai nhóm. Cụ thể:

- Nhóm một là các chức danh cấp ủy và chức danh, chức vụ, lãnh đạo quản lý trong hệ thống chính trị

- Nhóm hai là các chức danh cán bộ do Quốc hội và HĐND bầu hoặc phê chuẩn.

Quy trình lấy phiếu đối với các chức danh cấp ủy và chức danh lãnh đạo, quản lý, gồm có 3 bước:

*Bước 1: Chuẩn bị lấy phiếu tín nhiệm*

Căn cứ kế hoạch của cấp có thẩm quyền, cơ quan tham mưu tổ chức, cán bộ chuẩn bị các nội dung sau:

- Yêu cầu người được lấy phiếu tín nhiệm báo cáo theo quy định.

- Tập hợp báo cáo, hồ sơ của người được lấy phiếu tín nhiệm theo quy định và báo cáo giải trình, cung cấp thông tin về nội dung liên quan (nếu có), gửi cho người ghi phiếu trước 15 ngày; các nội dung, vấn đề cần làm rõ theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền hoặc người ghi phiếu tín nhiệm thì gửi cho người được lấy phiếu tín nhiệm trước 10 ngày lấy phiếu tín nhiệm.

- Chuẩn bị phiếu tín nhiệm ghi danh sách người được lấy phiếu tín nhiệm, các mức tín nhiệm và có đóng dấu treo của cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền theo quy định.

- Đề xuất ban kiểm phiếu.

*Bước 2: Tổ chức lấy phiếu tín nhiệm*

- Cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị chủ trì hội nghị quán triệt về mục đích, yêu cầu việc lấy phiếu tín nhiệm đối với cán bộ theo quy định.

- Bầu ban kiểm phiếu; ban kiểm phiếu tiến hành phát phiếu, hướng dẫn cách ghi phiếu.

- Cán bộ trong thành phần ghi phiếu và bỏ phiếu vào thùng phiếu theo quy định.

*Bước 3: Báo cáo kết quả lấy phiếu tín nhiệm*

- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu và thông báo kết quả kiểm phiếu với hội nghị.

- Biên bản kiểm phiếu được lập thành 3 bản (2 bản gửi cấp trên trực tiếp; 1 bản lưu tại địa phương, cơ quan, đơn vị) và quản lý theo chế độ mật.

- Cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị tổ chức lấy phiếu tín nhiệm báo cáo kết quả lấy phiếu tín nhiệm theo quy định tại Điều 10, Quy định này.

**Nội dung thứ hai:**

**LẤY PHIẾU TÍN NHIỆM, BỎ PHIẾU TÍN NHIỆM ĐỐI VỚI NGƯỜI GIỮ CHỨC VỤ DO QUỐC HỘI, HĐND BẦU HOẶC PHÊ CHUẨN THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 96/2023/QH15**

Cụ thể hoá quy định của Đảng về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị, Quốc hội đã quy định việc lấy phiếu tín nhiệm và bỏ phiếu tín nhiệm trong Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân và ban hành Nghị quyết của Quốc hội để triển khai việc lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do Quốc hội và Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn. Đây được coi là một trong những hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân. Thông qua việc lấy phiếu tín nhiệm, Quốc hội, Hội đồng nhân dân thực hiện quyền giám sát, đánh giá mức độ tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn để làm cơ sở xem xét đánh giá cán bộ. Thông qua việc bỏ phiếu tín nhiệm Quốc hội, Hội đồng nhân dân thực hiện quyền giám sát, đánh giá tín nhiệm hoặc không tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn để làm cơ sở cho việc miễn nhiệm hoặc phê chuẩn đề nghị miễn nhiệm người không được Quốc hội, Hội đồng nhân dân tín nhiệm.

Quốc hội, Hội đồng nhân dân đã tiến hành lấy phiếu tín nhiệm 03 lần, bắt đầu từ năm 2013, lần lấy phiếu tín nhiệm gần đây nhất vào năm 2018. Việc lấy phiếu tín nhiệm đã thu được những kết quả bước đầu quan trọng. Quy định về việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn đã được quan tâm sửa đổi qua các khoá Quốc hội để dần hoàn thiện và đáp ứng tốt hơn yêu cầu thực tiễn.

Ngày 23/6/2023, Quốc hội khoá XV đã thông qua và ban hành Nghị quyết số 96/2023/QH15 về việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn thay thế Nghị quyết số 85/2014/QH13 nhằm kịp thời thể chế hóa Quy định số 96-QĐ/TW ngày 02/02/2023 của Bộ Chính trị về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị và Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; đảm bảo tính đồng bộ của hệ thống pháp luật trong bối cảnh các năm gần đây Quốc hội đã sửa đổi, bổ sung một số luật có nội dung liên quan đến lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm tại Quốc hội, Hội đồng nhân dân.

**I. MỘT SỐ ĐIỂM MỚI QUY ĐỊNH TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ 96/2023/QH15 CẦN LƯU Ý**

Nghị quyết số 96 có bố cục gồm 22 điều.So với Nghị quyết số 85/2014/QH13, giữ nguyên 02 điều, sửa đổi, bổ sung 16 điều và bổ sung 04 điều mới; có 07 phụ lục trong đó bổ sung 02 phụ lục mới, trong đó một số nội dung mới cần lưu ý như sau:

**1. Về đối tượng lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm (Điều 2)**

So với quy định tại Nghị quyết số 85/2014/QH13, đối tượng do Quốc hội lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm được bổ sung thêm chức danh Tổng Thư ký Quốc hội để phù hợp với Luật Tổ chức Quốc hội.

Đối tượng do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đã bỏ chức danh Ủy viên Thường trực của Hội đồng nhân dân để phù hợp với Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

Để thể chế hóa Quy định số 96- QĐ/TW ngày 02/02/2023 của Bộ Chính trị về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị, Nghị quyết số 96 không quy định về việc lấy phiếu tín nhiệm ở Hội đồng nhân dân cấp xã. Đây là điểm khác biệt so với Nghị quyết số 85/2014/QH13 quy định lấy phiếu tín nhiệm ở Hội đồng nhân dân cả cả ba cấp (cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã).

Nghị quyết số 96 cũng sửa đổi quy định về các trường hợp không lấy phiếu tín nhiệm, đó là: không lấy phiếu tín nhiệm đối với người đã có thông báo nghỉ công tác chờ nghỉ hưu hoặc được bầu, bổ nhiệm trong năm lấy phiếu tín nhiệm (theo quy định số 85 không lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ quy định tại khoản 2 hoặc khoản 3 Điều này có thời gian đảm nhiệm chức vụ liên tục chưa đủ 09tháng, tính đến ngày khai mạc kỳ họp tổ chức lấy phiếu tín nhiệm của Quốc hội, Hội đồng nhân dân). Như vậy, Quốc hội và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện khoá này không tiến hành lấy phiếu tín nhiệm đối với người được bầu, bổ nhiệm từ 01/01/2023 trở lại đây, chỉ lấy phiếu tín nhiệm đối với người được bầu, bổ nhiệm trước ngày 01/01/2023.

Nghị quyết 96 đã bãi bỏ điểm đ khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng và điểm c khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh. Theo đó, không lấy phiếu tín nhiệm đối với chức danh Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận tại thành phố Đà Nẵng và Thành phố Hồ Chí Minh vì đây là chức danh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm

**2. Về căn cứ đánh giá mức độ tín nhiệm (Điều 6)**

So với Nghị quyết số 85, Nghị quyết số 96 đã quy định chi tiết nội dung của các tiêu chí đánh giá phù hợp với đối tượng được lấy phiếu tín nhiệm tại Quốc hội, Hội đồng nhân dân.

(1). Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, việc chấp hành Hiến pháp và pháp luật, gồm các nội dung:

- Lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giữ gìn phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần trách nhiệm trong công việc, thái độ phục vụ Nhân dân; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, trung thực, công tâm, khách quan, chủ động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao;

- Việc chấp hành Hiến pháp và pháp luật, ý thức tổ chức kỷ luật; việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; thực hiện các quy định của cơ quan, đơn vị nơi công tác; khả năng quy tụ, đoàn kết nội bộ và xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm;

- Việc thực hiện những điều đảng viên, cán bộ, công chức không được làm và trách nhiệm nêu gương; sự gương mẫu của bản thân và vợ, chồng, con trong việc chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước.

(2). Về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao, gồm các nội dung:

- Kết quả công tác lãnh đạo, tham mưu, tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực, phạm vi phụ trách; tính năng động, đổi mới, sáng tạo, quyết đoán, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao;

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước về đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kết quả lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ, thu hút, trọng dụng nhân tài; công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát;

- Số lượng, chất lượng sản phẩm, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý;

- Kết quả thực hiện các nghị quyết, kết luận về giám sát chuyên đề, về chất vấn và các nghị quyết, kết luận khác của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng nhân dân; kết luận, kiến nghị của Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân; kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, tiếp nhận, giải quyết kiến nghị, phản ánh của cử tri và Nhân dân trong lĩnh vực, phạm vi phụ trách; kết quả thực hiện các cam kết và các vấn đề đã hứa (nếu có).

**3. Về các hành vi bị nghiêm cấm (Điều 8)**

Nghị quyết 96 bổ sung 01 điều quy định các hành vi bị nghiêm cấm, gồm các hành vi:

 - Vận động hoặc có hành vi trái pháp luật tác động đến đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân trong quá trình lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm.

 - Sử dụng hoặc hứa tặng, cho, ủng hộ tiền, tài sản, lợi ích vật chất khác hoặc lợi ích phi vật chất để vận động, lôi kéo, mua chuộc nhằm tác động đến đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân trong quá trình lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm.

 - Làm sai lệch kết quả lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm, mức độ tín nhiệm hoặc lợi dụng lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm để làm giảm uy tín của người khác, gây chia rẽ, mất đoàn kết nội bộ.

Quy định này nhằm đảm bảo việc lấy phiếu tín nhiệm được thực hiện khách quan, minh bạch và đúng pháp luật, phản ánh thực chất kết quả tín nhiệm của người được lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm.

**4.** **Về quy trình lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm tại Quốc hội, Hội đồng nhân dân (Điều 10, Điều 11, Điều 15, Điều 16)**

Để làm rõ thẩm quyền, thời hạn của một số bước trong quy trình lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm tại Quốc hội, Hội đồng nhân dân, Nghị quyết đã bổ sung một số nội dung sau:

- Bổ sung thẩm quyền của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội, Thường trực Hội đồng nhân dân về việc dự kiến danh sách những người được lấy phiếu tín nhiệm và bổ sung quy định về thời gian. Theo đó, chậm nhất 45 trước ngày khai mạc kỳ họp HĐND, Thường trực Hội đồng nhân dân xem xét, dự kiến danh sách những người được lấy phiếu tín nhiệm và có văn bản yêu cầu người được lấy phiếu tín nhiệm gửi Báo cáo và Bản kê khai tài sản, thu nhập đến Thường trực Hội đồng nhân dân.

- Bổ sung quy định Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tập hợp, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri liên quan đến người được lấy phiếu tín nhiệm (nếu có) gửi đến Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Thường trực Hội đồng nhân dân chậm nhất là 25 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp Quốc hội, kỳ họp Hội đồng nhân dân. Và bổ sung quy định chậm nhất là 20 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân gửi nội dung ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân có liên quan trực tiếp đến người được lấy phiếu tín nhiệm (nếu có) do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp tổng hợp đến người được lấy phiếu tín nhiệm. Nghị quyết 85 quy định Thường trực HĐND gửibáo cáo tập hợp, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri liên quan đến người được lấy phiếu tín nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp (nếu có) đến đại biểu Hội đồng nhân dân, không quy định phải gửi nội dung này đến người được lấy phiếu tín nhiệm.

- Bổ sung quy định phiên họp lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm chỉ được tiến hành khi có ít nhất hai phần ba tổng số đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân tham dự.

Về trình tự lấy phiếu tín nhiệm tại Kỳ họp HĐND được quy định cụ thể tại khoản 8 Điều 11 Nghị quyết 96, về cơ bản vẫn thực hiện như nhiệm kỳ Quốc hội, Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2016-2021, cụ thể như sau:

 (1) Thường trực Hội đồng nhân dân trình Hội đồng nhân dân quyết định danh sách những người được lấy phiếu tín nhiệm;

(2) Đại biểu Hội đồng nhân dân thảo luận tại Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân;

(3) Tại phiên họp lấy phiếu tín nhiệm, Thường trực Hội đồng nhân dân báo cáo Hội đồng nhân dân kết quả thảo luận tại Tổ. Phiên họp lấy phiếu tín nhiệm chỉ được tiến hành khi có ít nhất là hai phần ba tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân tham dự;

(4) Hội đồng nhân dân thành lập Ban kiểm phiếu;

(5) Hội đồng nhân dân lấy phiếu tín nhiệm bằng cách bỏ phiếu kín. Trên phiếu ghi rõ họ tên, chức vụ của những người được lấy phiếu tín nhiệm, các mức độ: “tín nhiệm cao”, “tín nhiệm”, “tín nhiệm thấp”;

(6) Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả kiểm phiếu;

(7) Hội đồng nhân dân xem xét, thông qua Nghị quyết xác nhận kết quả lấy phiếu tín nhiệm theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân.

- Đối với quy trình bỏ phiếu tín nhiệm.

Nghị quyết 96 đã sửa đổi quy định về quy trình bỏ phiếu tín nhiệm ở Quốc hội và Hội đồng nhân dân cho thống nhất, theo đó, không thảo luận tại Hội trường mà chỉ thảo luận tại Đoàn đại biểu Quốc hội, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và báo cáo kết quả trước Quốc hội và Hội đồng nhân dân. Người được đưa ra bỏ phiếu tín nhiệm có quyền trình bày ý kiến trước Quốc hội, Hội đồng nhân dân sau khi có kết quả thảo luận tại Đoàn ĐBQH hoặc Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân. Việc thay đổi quy trình này bảo đảm quyền được giải trình của người được đưa ra bỏ phiếu tín nhiệm, đồng thời tăng tính minh bạch, dân chủ, chuyên nghiệp và pháp quyền trong hoạt động bỏ phiếu tín nhiệm. Quy định như vậy cũng bảo đảm sự tương đồng với quy trình miễn nhiệm, bãi nhiệm, phê chuẩn đề nghị miễn nhiệm, cách chức người giữ chức vụ do Quốc hội bầu hoặc phê chuẩn theo quy định tại Nội quy kỳ họp Quốc hội.

**5. Về hệ quả đối với người được lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm (Điều 12, Điều 17)**

Sửa đổi quy định về hệ quả của việc lấy phiếu tín nhiệm để thể chế hóa Quy định số 96-QĐ/TW, cụ thể:

- Quy định cụ thể kết quả lấy phiếu tín nhiệm được sử dụng để đánh giá cán bộ, làm cơ sở cho công tác quy hoạch, điều động, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, miễn nhiệm và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ.

- Người được lấy phiếu tín nhiệm có quá nửa đến dưới hai phần ba tổng số đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân đánh giá “tín nhiệm thấp” thì xin từ chức, trường hợp không xin từ chức thì cơ quan hoặc người có thẩm quyền giới thiệu người đó để Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn có trách nhiệm trình Quốc hội, Hội đồng nhân dân tiến hành bỏ phiếu tín nhiệm tại kỳ họp đó hoặc kỳ họp gần nhất.

- Người được lấy phiếu tín nhiệm có từ hai phần ba tổng số đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân trở lên đánh giá “tín nhiệm thấp” thì cơ quan hoặc người có thẩm quyền giới thiệu người đó để Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn có trách nhiệm trình Quốc hội, Hội đồng nhân dân tiến hành miễn nhiệm tại kỳ họp đó hoặc kỳ họp gần nhất.

Bổ sung quy định về hệ quả lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người đồng thời giữ nhiều chức vụ thì việc bỏ phiếu tín nhiệm, miễn nhiệm được thực hiện một lần đối với các chức vụ đó.

**6. Về kết quả lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm (Điều 19)**

Về cách tính kết quả lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm,Nghị quyết số 96 quy định, kết quả các mức tín nhiệm được tính trên tỷ lệ phần trăm so với tổng số phiếu thu về khi đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm (Nghị quyết số 85, kết quả các mức tín nhiệm được tính trên tỷ lệ phần trăm so với tổng số đại biểu Quốc hội hoặc đại biểu Hội đồng nhân dân).

Về công khai kết quả lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm, bên cạnh việc công khai kết quả lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm tại kỳ họp Quốc hội, kỳ họp Hội đồng nhân dân, Nghị quyết số 96 đã quy định về việc công khai kết quả lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm trên phương tiện thông tin đại chúng chậm nhất là 03 ngày kể từ ngày Nghị quyết xác nhận kết quả lấy phiếu tín nhiệm, Nghị quyết xác nhận kết quả bỏ phiếu tín nhiệm được thông qua để cử tri và Nhân dân biết. Quy định này nhằm phát huy hiệu quả trong hoạt động lấy phiếu tín nhiệm và để cử tri, Nhân dân cùng tham gia giám sát hoạt động lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm tại Quốc hội, Hội đồng nhân dân.

Bổ sung quy định về thời hạn Thường trực Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội về kết quả lấy phiếu tín nhiệm của Hội đồng nhân dân cùng cấp và cấp huyện trên địa bàn.Theo đó, việc tổng hợp báo cáo được thực hiện chậm nhất là ngày 15 tháng 01 của năm tiếp theo năm tiến hành lấy phiếu tín nhiệm.

**II. VỀ TỔ CHỨC TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT SỐ 96/2023/QH15**

**1. Yêu cầu trong công tác triển khai thực hiện**

Để Nghị quyết số 96 triển khai có hiệu quả trong thực tế, cần tuân thủ các nguyên tắc sau:

*Một là*, Bảo đảm quyền và đề cao trách nhiệm của đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân trong việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm; bảo đảm quyền báo cáo, giải trình của người được lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm.

*Hai là*, bảo đảm dân chủ, khách quan, công tâm, công khai, minh bạch; đánh giá đúng thực chất kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của người được lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm.

*Ba là*, Bảo đảm sự ổn định và hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước, sự lãnh đạo của Đảng trong công tác cán bộ.

**2. Về tổ chức triển khai** **Nghị quyết số 96/2023/QH15**

 Nghị quyết số 96/2023/QH15 đã quy định đầy đủ, rõ ràng về các nội dung liên quan đến việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn như: mục đích, yêu cầu, nguyên tắc, lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm; đối tượng, trình tự, thủ tục, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm; căn cứ đánh giá mức độ tín nhiệm, hệ quả đối với người được lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm ...Vì vậy, Ủy ban Thường vụ Quốc hội sẽ không ban hành văn bản hướng dẫn việc lấy phiếu tín nhiệm tại Hội đồng nhân dân như nhiệm kỳ 2016-2021[[1]](#footnote-1). Ngày 24/8/2023 Uỷ ban Thường vụ Quốc hội có ban hành văn bản số 599 về triển khai tổ chức lấy phiếu tín nhiệm, trong đó có đề nghị các địa phương quan tâm, chỉ đạo một số nội dung về triển khai thực hiện Nghị quyết 96, hướng dẫn cụ thể về một số trường hợp cụ thể thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm tại Hội đồng nhân dân.

 Theo đó HĐND thực hiện lấy phiếu tín nhiệm đối với chức danh Giám đốc Công án, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh là Uỷ viên Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố (Vì Quy định 96 có nội dung “cán bộ giữ nhiều chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý thì lấy phiếu tín nhiệm tối đa ở 2 nơi cán bộ công tác và sinh hoạt”).

 Đối với các chức danh Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Trưởng Ban của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, các Ủy viên Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện được điều động sang nhiệm vụ khác nhưng chưa tiến hành miễn nhiệm chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu cho đến phiên họp Hội đồng nhân dân lấy phiếu tín nhiệm thì vẫn thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm.

 Trường hợp người giữ chức vụ Uỷ viên Uỷ ban nhân dân là Giám đốc sở, trong năm 2023 được điều động sang làm Giám đốc sở khác thì Hội đồng nhân dân vẫn lấy phiếu tín nhiệm đối với chức danh Uỷ viên Uỷ ban nhân dân là chức danh do Hội đồng nhân dân bầu.

Căn cứ quy định tại Điều 9 Nghị quyết số 96/2023/QH15[[2]](#footnote-2), Quốc hội sẽ tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội bầu hoặc phê chuẩn vào kỳ họp thứ 6 Quốc hội khóa XV (dự kiến khai mạc vào ngày 23/10/2023) và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện tổ chức lấy phiếu tín nhiệm vào kỳ họp cuối năm 2023.

**- Đối với việc lấy phiếu tín nhiệm ở Quốc hội**

Ban Công tác đại biểu hiện nay đã tham mưu Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Kế hoạch tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội bầu hoặc phê chuẩn tại kỳ họp thứ 6 Quốc hội khóa XV. Trong đó tập trung vào các nội dung (1) Rà soát đối tượng lấy phiếu tín nhiệm, thành phần ghi phiếu tín nhiệm[[3]](#footnote-3); (2) Quy trình lấy phiếu tín nhiệm từ công tác chuẩn bị đến việc tổ chức lấy phiếu tín nhiệm; (3) Ban Kiểm phiếu và cách thức kiểm phiếu (phối hợp với Văn phòng Quốc hội, Viện Công nghệ thông tin – Viện Khoa học công nghệ quân sự để thực hiện kiểm phiếu bằng máy; (4) Việc công khai và sử dụng kết quả lấy phiếu tín nhiệm.

**- Đối với việc lấy phiếu tín nhiệm ở Hội đồng nhân dân**

Đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khẩn trương quan tâm triển khai một số nội dung sau:

- Tiếp tục phổ biến, quán triệt nội dung Nghị quyết số 96/2023/QH15 ngày 23/6/2023 của Quốc hội đến Hội đồng nhân dân cấp huyện, các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

- Khẩn trương ban hành Kế hoạch tổ chức lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu, dự kiến danh sách người được lấy phiếu tín nhiệm và có văn bản yêu cầu người được lấy phiếu tín nhiệm (chậm nhất 45 ngày trước ngày khai mạc) gửi báo cáo và bản kê khai tài sản (theo mẫu) bảo đảm theo quy trình, thủ tục chặt chẽ, cẩn trọng; dân chủ, khách quan, công tâm, công khai, minh bạch; đánh giá đúng thực chất kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của người được lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm.

- Báo cáo kết quả lấy phiếu tín nhiệm ở cấp tỉnh và tổng hợp kết quả lấy phiếu tín nhiệm của Hội đồng nhân dân cấp huyện báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội; đồng thời công khai kết quả lấy phiếu tín nhiệm theo quy định tại Nghị quyết số 96/2023/QH15.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu tiếp tục có phát sinh vướng mắc, đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội (qua Ban Công tác đại biểu) để có hướng dẫn thống nhất thực hiện.

Việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động giám sát của Quốc hội, Hội đồng nhân dân; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước; góp phần đánh giá uy tín và kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của người được lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm, giúp họ thấy được mức độ tín nhiệm của mình để tiếp tục phấn đấu, rèn luyện, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác; làm cơ sở để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xem xét quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ.

Từ thực tế 03 lần lấy phiếu tín nhiệm trước đây đã khẳng định được vị trí, vai trò của Quốc hội, Hội đồng nhân dân trong việc kiểm soát quyền lực nhà nước với các chủ thể giữ vị trí quan trọng trong bộ máy cơ quan nhà nước. Đồng thời, phát huy trách nhiệm của các chủ thể được lấy phiếu trước Quốc hội, Hội đồng nhân dân. Do đó, việc triển khai Nghị quyết số 96/2023/QH15 về việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn có ý nghĩa rất quan trọng, cần được quan tâm, chú trọng và phải được chuẩn bị kỹ lưỡng trong lần lấy phiếu tín nhiệm tại kỳ họp thứ 6, Quốc hội khoá XV và kỳ họp cuối năm của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện cuối năm 2023 này. Đối với những nội dung trong giai đoạn chuẩn bị như kế hoạch tổ chức lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm, rà soát danh sách người được lấy phiếu tín nhiệm; gửi Công văn yêu cầu người được lấy phiếu tín nhiệm chuẩn bị báo cáo, Bản kê khai tài sản cần phải thực hiện sớm để đảm bảo tính chủ động cũng như đảm bảo thời gian theo quy định./.

1. Để thực hiện Nghị quyết số 85, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Hướng dẫn số 321/HD – UBTVQH14 ngày 02/10/2018 hướng dẫn một số nội dung về tổ chức lấy phiếu tín nhiệm tại Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021. [↑](#footnote-ref-1)
2. Điều 9. Thời hạn và thời điểm tổ chức lấy phiếu tín nhiệm

Quốc hội, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện tổ chức lấy phiếu tín nhiệm một lần trong mỗi nhiệm kỳ vào kỳ họp cuối năm thứ ba của nhiệm kỳ. [↑](#footnote-ref-2)
3. Hiện nay, Ban Công tác đại biểu đã rà soát, lập danh sách dự kiến người được lấy phiếu tín nhiệm tại kỳ họp thứ 6 Quốc hội khóa XV để báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội [↑](#footnote-ref-3)